| **SỞ GD & ĐT HÀ NỘI** | **ĐỀ THI KHẢO SÁT LẦN I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 12**  *Thời gian: 90 phút* |
| --- | --- |

**ĐỀ BÀI**

1. **ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích dưới đây và thực hiện các yêu cầu:**

*Tôi có đọc bài phỏng vấn Ngô Thị Giáng Uyên, tác giả cuốn sách được nhiều bạn trẻ yêu thích “Ngón tay mình còn thơm mùi oải hương”. Trong đó cô kể rằng khi đi xin việc ở công ti Unilever, có người hỏi nếu tuyển vào không làm marketing mà làm sales thì có đồng ý không. Uyên nói:“Có”. Nhà tuyển dụng rất ngạc nhiên bởi hầu hết những người được hỏi câu này đều trả lời “Không”. “Tại sao phỏng vấn marketing mà lại làm sales?”. Uyên trả lời: “Tại vì tôi biết, nếu làm sales một thời gian thì bộ phận marketing sẽ muốn đưa tôi qua đó, nhưng đã quá muộn vì sales không đồng ý cho tôi đi.”*

*Chi tiết này khiến tôi nhớ đến câu chuyện về diễn viên Trần Hiểu Húc. Khi đó cô đến xin thử vai Lâm Đại Ngọc, đạo diễn Vương Phù Lâm đã đề nghị cô đóng vai khác. Hiểu Húc lắc đầu “Tôi chính là Lâm Đại Ngọc, nếu ông để tôi đóng vai khác, khán giả sẽ nói rằng Lâm Đại Ngọc đang đóng vai một người khác”. Đâu là điều giống nhau giữa họ? Đó chính là sự tự tin. Và tôi cho rằng, họ thành công là vì họ tự tin.*

*Có thể bạn sẽ nói:“Họ tự tin là điều dễ hiểu. Vì họ tài năng, thông minh, xinh đẹp. Còn tôi, tôi đâu có gì để mà tự tin”. Tôi không cho là vậy. Lòng tự tin thực sự không bắt đầu từ gia thế, tài năng, dung mạo… mà nó bắt đầu từ bên trong bạn, từ sự hiểu mình. Biết mình có nghĩa là biết điều này: Dù bạn là ai thì bạn cũng luôn có trong mình những giá trị nhất định.*

(Theo Phạm Lữ Ân – *Nếu biết trăm năm là hữu hạn*, NXB Hội Nhà văn, 2012)

**Câu 1.** Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chủ yếu nào?

**Câu 2.** Xác định vấn đề chính mà văn bản đề cập.

**Câu 3.** Tại sao tác giả cho rằng**:** *Lòng tự tin thực sự không bắt đầu từ gia thế, tài năng, dung mạo… mà nó bắt đầu từ bên trong bạn, từ sự hiểu mình*?

**Câu 4.** Rút ra thông điệp cho bản thân.

**Câu 2. (5,0 điểm):**

Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp của hình ảnh người lính Tây Tiến qua đoạn thơ thứ ba trong bài thơ “*Tây Tiến”* - Quang Dũng. Từ đó, hãy làm rõ vẻ đẹp lãng mạn và đậm chất bi tráng của hình ảnh người lính Tây Tiến.

*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

*Quân xanh màu lá dữ oai hùm*

*Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*

*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*

*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*

*Áo bào thay chiếu anh về đất*

*Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

--------------0---------------

**GỢI Ý ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM MÔN VĂN LỚP 12 - LẦN 1**

| **Phần** | | **Câu** | | **Nội dung** | | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | |  | | **ĐỌC HIỂU** | | **3.0** |
|  | | 1 | | Phương thức biểu đạt chủ yếu: *Nghị luận* | | 0,5 |
|  | | 2 | | Vấn đề chính mà văn bản đề cập: *Bàn về lòng tự tin* | | 0,5 |
|  | | 3 | | Tác giả cho rằng**:** *Lòng tự tin thực sự không bắt đầu từ gia thế, tài năng, dung mạo… mà nó bắt đầu từ bên trong bạn, từ sự hiểu mình”* Vì*:* Lòng tự tin xuất phát từ bên trong, từ sự hiểu mình: Biết ưu thế, sở trường… bản thân sẽ phát huy để thành công trong công việc, cuộc sống; biết mình có những hạn chế, khuyết điểm sẽ có hướng khắc phục để trở thành người hoàn thiện, sống có ích | | 1,0 |
|  | | 4 | | HS trình bày suy nghĩ cá nhân, nêu rõ vì sao thông điệp đó có ý nghĩa nhất.  Chẳng hạn: *Dù bạn là ai thì bạn cũng luôn có trong mình những giá trị nhất định.*  Bởi vì: Mỗi người cần biết tự tin vào bản thân mình để ta biết phát huy ưu điểm. Từ đó, xác định con đường đi đúng đắn và khẳng định bản thân bằng tài năng, nhân cách của chính mình. | | 1,0 |
| **II** | |  | | **LÀM VĂN** | |  |
|  | | **1** | | Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về: *Lòng tự tin.* | | **2,0** |
|  | |  | | *Yêu cầu về hình thức:*  Viết đúng một đoạn văn khoảng 200 từ.Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...  *Yêu cầu về nội dung:*  **1. Giải thích:**  - Tự tin: tin vào khả năng của bản thân mình.  **2. Phân tích, chứng minh, bình luận:**  HS có thể trình bày quan điểm cá nhân nhưng cần hợp lí, thuyết phục. Dưới đây là một số gợi ý:  *-* Lòng tự tin là một phẩm chất tốt đẹp của con người. Khi có lòng tự tin con người dễ gặt hái thành công trong cuộc sống.  - Biểu hiện của lòng tự tin: luôn tin tưởng vào bản thân, chủ động trước mọi tình huống, không lấy làm hổ thẹn trước những khuyết điểm của bản thân, nỗ lực khắc phục điểm yếu để trở thành người hoàn thiện.  - Mở rộng: Tự tin không đồng nghĩa với tự cao, tự đại.  - Phê phán những người sống tự ti, không nhận thấy giá trị của bản thân.  - Dẫn chứng  **3. Bài học nhận thức và hành động:**  - Luôn lạc quan, vui vẻ, tự tin rằng mình có những giá trị sẵn có.  - Phấn đấu, nỗ lực không ngừng trước những khó khăn, thất bại để luôn tự tin trong cuộc sống. | | 0,5  1,0  0,50 |
|  |  | | **2** | | **Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp của hình ảnh người lính Tây Tiến qua đoạn thơ thứ ba trong bài thơ “Tây Tiến” - Quang Dũng. Từ đó, hãy làm rõ vẻ đẹp lãng mạn và đậm chất bi tráng của hình ảnh người lính Tây Tiến.** | **5,0** |
|  | **a. Yêu cầu về kĩ năng:** Biết cách làm bài văn nghị luận phân tích một đoạn thơ; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.  **b. Yêu cầu về kiến thức:**  - Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Vẻ đẹp của hình ảnh người lính Tây Tiến qua đoạn thơ thứ ba trong bài thơ “*Tây Tiến*” - Quang Dũng. Từ đó, làm rõ vẻ đẹp lãng mạn và chất bi tráng của hình ảnh người lính Tây Tiến.  **-** Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng lí lẽ và dẫn chứng phải hợp lí; có thể dựa trên một số gợi ý sau:  *1. Giới thiệu về tác giả Quang Dũng, tác phẩm Tây Tiến, luận đề; Chép nguyên văn đoạn thơ*  *2. Phân tích vẻ đẹp của hình tượng người lính Tây Tiến trong 8 câu thơ (HS có thể chia bố cục phân tích theo các cách)*  - Câu 1, 2, 3, 4: Cuộc sống của người lính Tấy Tiến với ngoại hình kì lạ “*không mọc tóc”, “Quân xanh màu lá”* nhưng lại ẩn chứa một vẻ đẹp tâm hồn lãng mạn với chí khí anh hùng.  - Câu 5, 6, 7, 8: Sự hy sinh anh dũng và vẻ đẹp bi tráng của người lính Tây Tiến trên chiến trường miền Tây Bắc.  *3. Đánh giá chung về đoạn thơ:*  - Nội dung: Bức tượng đài người lính Tây Tiến độc đáo vừa mang vẻ đẹp của những tráng sĩ thuở trước vừa mang vẻ đẹp riêng của người lính thời chống Pháp, bất tử với thời gian…  - Nghệ thuật: Bút pháp hiện thực, lãng mạn, bi tráng, dùng từ Hán Việt, nhân hóa, nói giảm, nói tránh…  *4. Nhận xét về vẻ đẹp lãng mạn và chất bi tráng của hình ảnh người lính Tây Tiến:*  - Ngòi bút Quang Dũng dựng lên hình tượng tập thể người lính Tây Tiến nhưng không nhấn chìm người đọc vào cái bi thương, bi lụy. Cảm hứng thơ được nâng đỡ bằng đôi cánh của lí tưởng và tinh thần lãng mạn.  - Cái bi thương qua hình ảnh những nấm mồ chiến sĩ nằm rải rác nơi biên giới được giảm nhẹ đi nhờ các từ Hán Việt và lí tưởng quên mình vì Tổ quốc. Cái bi thương trên chiến trường miền tây được vợi đi nhờ cách nói giảm “*anh về đất”* và át hẳn đi trong âm hưởng hùng tráng của thiên nhiên Tây Bắc “*Sông Mã gầm lên khúc độc hành*”... | 0,5  1,5  1,5  0,5  1,0 |

| **SỞ GD & ĐT HÀ NỘI** | **ĐỀ THI KHẢO SÁT LẦN I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 12**  *Thời gian: 90 phút* |
| --- | --- |

**ĐỀ DỰ PHÒNG**

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*(1) Cuộc sống luôn có nhiều áp lực nên không phải lúc nào ta cũng đủ vững chãi để làm chủ hết bản thân, nhất là khi có những biến động bất ngờ. Trong những lúc tâm tư rối bời hoảng loạn hay chán chường lạc lõng, ta luôn ước ao có một người thân yêu bên cạnh để được chia sẻ. Dù người ấy chẳng giúp ta giải quyết được vấn đề, thậm chí chẳng khuyên được một điều gì bổ ích, nhưng chỉ cần thái độ lắng nghe hết lòng của họ cũng khiến ta với đi rất nhiều phiền muộn rồi. Cho nên, được lắng nghe là nhu cầu không thể thiếu của con người. Thế nhưng, điều nghịch lý là ai cũng muốn người khác lắng nghe mình, còn mình thì lại rất ngại lắng nghe…*

*(2) Nếu ta thật sự muốn giúp một người vơi đi những nỗi khổ niềm đau đang đè nặng trong lòng, thì việc trước tiên là ta phải biết lắng nghe họ. Cũng như vị thầy thuốc trước khi chẩn mạch kê toa thì phải luôn quan sát thần sắc của bệnh nhân. Sau đó, họ lắng nghe thật kỹ càn những báo cáo hay lời than thở về bệnh trạng. Khi ta quyết định lắng nghe một người đang khổ, tức là ta đã chấp nhận đóng vai thầy thuốc để chữa trị tâm bệnh cho họ. Dù ta không phải là nhà tâm lý trị liệu, nhưng với lòng chân thành và thái độ lắng nghe đúng đắn, chắc chắn ta sẽ giúp được người kia ít nhiều …*

*(3) Chữ lắng nghe có ý nghĩa rất hay. Phải "lắng" thì mới "nghe" được. "Nghe" mà không "lắng" lòng xuống, không dừng lại suy tư, không buông bỏ thành kiến hay phiền não đang chế ngự trong tâm, thì cái nghe ấy không đạt tới mức thấu tận nguồn cơn của vấn đề. Nó còn có thể khiến ta hiểu sai lệch vấn đề. Người Trung Quốc dùng chữ* đế thính *nghĩa là "nghe hết lòng", còn người Mỹ dùng chữ* listening deeply *nghĩa là "nghe thật sâu", nhưng cũng không bằng chữ* lắng nghe *của tiếng Việt. Vì nó không chỉ biểu lộ thiện chí quyết lòng muốn nghe mà còn có thái độ thanh lọc tâm ý trong khi nghe. Thực tế, nếu ta còn nôn nóng, còn giận hờn bực tức, còn mang theo định kiến cũ kỹ về người ấy thì ta sẽ đánh mất khả năng lắng nghe ngay từ đầu, dù ta vẫn đang cố gắng nghe…*

(Theo Minh Niệm, *Hiểu về trái tim*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2017, tr.160)

**Câu 1.** Xác định phong cách ngôn ngữ chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 2.** Dựa vào nội dung của đoạn văn số 3, hãy tóm tắt ngắn gọn ý của tác giả về thái độ chúng ta cần có khi lắng nghe.

**Câu 3.** Lý giải vì sao tác giả cho rằng: “*Khi ta quyết định lắng nghe một người đang khổ, tức là ta đang đóng vai thầy thuốc để chữa trị bệnh cho họ”*? (Viết ngắn gọn trong khoảng từ 3 - 5 dòng)

**Câu 4.** Anh chị có đồng tình với quan điểm “*điều nghịch lý là ai cũng muốn người khác lắng nghe mình, còn mình thì lại rất ngại lắng nghe…”* của tác giả không? Vì sao? (viết ngắn gọn từ 5 – 7 dòng)

**LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)** *Mục đích cuối cùng của lắng nghe là để cảm thông hay thấu hiểu?*

Anh chị hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) để trả lời cho câu hỏi trên.

**Câu 2 (5,0 điểm)**

Cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên Tây Bắc trong đoạn trích thơ sau:

*Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm*

*Heo hút cồn mây súng ngửi trời*

*Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống*

*Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi*

(Trích *Tây Tiến*, Quang Dũng, Ngữ văn 12, Tập một NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, tr.88)

**HƯỚNG DÂN CHẤM**

**ĐỀ DỰ PHÒNG**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3.0** |
| 1 | Phong cách ngôn ngữ: *Chính luận* | 0,5 |
| 2 | Theo tác giả chúng ta *cần có thái độ lắng nghe hết lòng, không thành kiến, không phiền não và chân thành.* | 0,5 |
| 3 | Vì sao tác giả cho rằng: *Khi ta quyết định lắng nghe một người đang khổ, tức là ta đang đóng vai thầy thuốc để chữa trị bệnh cho họ*?  Lí giải:  - Vì **khi không được lắng nghe** con người sẽ dễ rơi vào trầm cảm, bi quan, chán chường, tuyệt vọng tạo thành những dấu hiệu bệnh lí về mặt tinh thần.  - **Khi được lắng nghe,** người đang đau khổ sẽ cảm thấy được quan tâm, chia sẻ, được cảm thông, xoa dịu tâm trạng của họ nên việc tác giả cho rằng người lắng nghe đóng vai trò thầy thuốc cũng là dễ hiểu. | 1,0 |
| 4 | Học sinh có thể trả lời đồng tình hoặc không đồng tình, miễn là có những kiến giải hợp lí.  - **Đồng tình:** vì cuộc sống bận rộn và ai cũng phải trăn trở với những vấn đề của riêng mình nên không muốn lắng nghe người khác.  **- Không đồng tình:** vì thực tế tuy cuộc sống luôn xô bồ, vội vã nhưng vẫn có rất nhiều người sẵn sàng lắng nghe những người xung quanh để chia sẻ và yêu thương họ.  - Vừa đồng tình vừa không đồng tình: vì cả 2 lí do trên. | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** |  |
| 1 | ***Mục đích cuối cùng của lắng nghe là để thấu hiểu hay cảm thông?*** Anh chị hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bày tỏ quan điểm của mình. | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.  *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Lắng nghe để thấu hiểu và cảm thông.  *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  *Yêu cầu về nội dung:*  - **Đặt vấn đề:**  **+** Vai trò của lắng nghe trong cuộc sống và trả lời câu hỏi:*“Mục đích… cảm thông?”*  - **Phân tích**  + Lựa chọn: mục đích cuối cùng là thấu hiểu và cảm thông, nếu không thấu hiểu sẽ không thể cảm thông và ngược lại.  + Lắng nghe chân thành sẽ giúp con người tìm được sự đồng cảm, đồng điệu về tâm hồn.  + Cần tránh kiểu lắng nghe hình thức, nửa vời, cho có. Vì không những người chia sẻ bị tổn thương mà ta còn bị lãng phí thời gian mà không đạt hiệu quả hay thậm chí có thể đánh mất sự tin yêu của họ dành cho ta.  **- Bàn luận:**  + Đây là hành động đúng đắn, đáng trân trọng.  + Lắng nghe là chìa khóa để mở cửa tâm hồn người khác, mở cửa hạnh phúc gia đình và cánh cửa thành công trong cuộc sống.  - **Bài học nhận thức và hành động:**  + Hiểu về vai trò và đề cao sự lắng nghe trong giao tiếp.  + Chủ động tạo dựng các mối quan hệ tốt đẹp trong cuộc sống bằng sự lắng nghe chân thành.  *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  *e. Sáng tạo:*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25  0,25  1,0  0,25  0,25 |
| 2 | **Cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên Tây Bắc thông qua đoạn trích.** | **5,0** |
| ***a. Yêu cầu về kĩ năng****:* Biết cách làm bài nghị luận phân tích một đoạn thơ; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. | 0,5 |
| ***b. Yêu cầu về kiến thức:*** Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Vẻ đẹp thiên nhiên Tây Bắc và chất họa trong đoạn thơ. | 0,5 |
| ***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm***  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu |  |
| *1. Giới thiệu* về tác giả Quang Dũng, tác phẩm Tây Tiến, luận đề; Chép nguyên văn đoạn thơ | 0,5 |
| *2. Yêu cầu cơ bản*: Cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên Tây Bắc thông qua đoạn trích thơ đề bài yêu cầu:  − Không gian ở câu thơ “*Dốc lên khúc khuỷu, dốc thăm thẳm*” mở ra theo chiều cao và độ sâu. Vì điệp từ dốc, cách ngắt nhịp 4/3 tách biệt hai vế (*Dốc lên khúc khuỷu/dốc thăm thẳm*) gợi địa hình cao và nguy hiểm. Bên cạnh đó, từ láy *khúc khuỷu* gợi hình ảnh những con đường triền dốc ngoằn nghoèo, quanh co hoặc những lát cắt địa hình núi trẻ; từ láy *thăm thẳm* vừa gợi ra độ cao, vừa gợi ra chiều sâu.  – Câu thơ *Heo hút cồn mây súng ngửi trời* thì không gian mở ra theo một điểm nhìn khác: từ trên cao nhìn xuống. Ở trên cao xuất hiện những cồn mây trắng, không gian hoang sơ, heo hút. Điểm đặc sắc nhất trong câu thơ là hình ảnh nhân hóa *súng ngửi trời*. Đây là một phép so sánh liên tưởng thú vị, độc đáo. Hình ảnh này không chỉ khiến người đọc hình dung ra độ cao địa hình (cao đến tưởng như súng có thể chạm trời, mà cao thì hiểm trở) mà còn thấy được tinh thần lạc quan, trẻ trung của người lính thông qua sự liên tưởng tinh nghịch, thú vị. Đồng thời, nếu tinh tế ta còn cảm nhận thêm được tầm vóc kì vĩ của con người giữa thiên nhiên.  – Điểm nhìn không gian câu thơ tiếp theo cũng tương tự như câu thơ *Dốc lên khúc khuỷu, dốc thăm thẳm*. Nhưng điểm khác biệt là không gian có sự giãn nở và nguy hiểm hơn. Vì nó không còn chỉ là những con dốc nữa mà câu thơ gợi ra địa hình cao thì chót vót mà sâu thì hun hút. Để tưởng tượng ra được hình ảnh cụ thể như vậy là nhờ điệp từ *ngàn thước* và tính từ mang tính chất đối nghịch: *lên, xuống*. Nhịp thơ (4/3, chia tách hai vế) cũng đóng vai trò quan trọng trong việc biểu đạt độ cao và chiều sâu của địa hình.  − Câu thơ *Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi* phần nào làm giảm mức độ gay gắt, gân guốc về địa hình qua những câu thơ trên, gợi cảm giác nhẹ nhàng, êm ái. Vì cấu tạo âm điệu của các tiếng đều là thanh bằng, mà thanh bằng vốn gợi âm thanh êm tai. Và còn vì điểm nhìn không gian mở rộng mênh mông, gợi cảm giác mát mẻ với những cơn mưa và gợi sự ấm cúng với mái nhà ai thấp thoáng giữa không gian núi rừng hoang vu. Tuy nhiên, nhìn chung câu thơ này vẫn gợi ra độ cao, chiều rộng của địa hình và sự khắc nghiệt của thiên nhiên – những cơn mưa bất chợt, tạo sự trơn trượt cho chuyến quân hành của những người lính. | 2,0 |
|  |  | *3. Yêu cầu nâng cao*:  –Nghệ thuật: Quan niệm “thi trung hữu họa” (tức trong thơ có họa/ tranh/ cảnh) đã chỉ ra một đặc trưng của thơ ca trữ tình là giàu hình ảnh. Nhưng khác với nghệ thuật vẽ, người họa sĩ dùng màu để vẽ tranh còn trong thơ ca, thi sĩ lại dùng chất liệu là ngôn từ để tạo nên chất “họa” trong thơ. Hình ảnh trong thơ là sự khách thể hóa những rung cảm nội tâm bởi thế giới tinh thần vốn vô hình nên nhất thiết phải dựa vào những điểm tựa tạo hình cụ thể để hữu hình hóa.  – Xét ở góc độ quan niệm “thi trung hữu họa” đoạn thơ được tác giả vận dụng chất liệu ngôn từ gợi hình để phác họa ra bức tranh thiên nhiên phù hợp với cảm xúc, cảm hứng của mình.  + Để phác họa bức tranh thiên nhiên hùng vĩ của núi rừng Tây Bắc, trong đoạn trích thơ này, Quang Dũng vận dụng ngôn từ tạo hình chủ yếu là từ láy (*khúc khuỷu, thăm thẳm, heo hút*), phép đối (*lên – xuống*), điệp từ dốc, phép nhân hóa súng ngửi trời…  – Xét về phương diện nghệ thuật, tức là việc vận dụng chất liệu ngôn từ nghệ thuật và phương tiện nghệ thuật (biện pháp nghệ thuật) để tạo hình trong khổ thơ nhờ việc vận dụng ngôn từ giàu chất tạo hình, phép tương phản. | 1.0 |
|  |  | *4. Đánh giá chung* Nhìn chung, đoạn trích thơ trên là một trong những đoạn thơ tiêu biểu cho quan niệm *“thi trung hữu họa”.* Nó không chỉ mang lại một nét đẹp riêng về phương diện nghệ thuật cho thơ ca mà còn trở thành một thành công trong việc kiến tạo nên bức tranh vừa đẹp vừa lãng mạn của thiên nhiên Việt Nam. | 0,5 |